

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-PT

Ngày: 05/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Thi, ông Ngô Sỹ Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Hoàng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 05/3/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 283/2019/TLPT-HS ngày 18/12/2019 đối với bị cáo Lương Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2019/HS-ST ngày 29/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo kháng cáo: **Lương Văn C**, sinh ngày 19/5/1986 tại huyện C, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản C, xã Đ, huyện C tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Đ, sinh năm 1963 và bà Phan Thị P, sinh năm 1959; có vợ Lô Thị T, sinh năm 1988 và 02 con sinh năm 2010 và năm 2013; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa của bị cáo: Ông Phạm Thế Kỷ - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Bị hại: Anh Lương Văn T, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Bản C, xã Đ, huyện C tỉnh Nghệ An (đã chết);

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Lương Văn Đ, sinh năm 1963 và bà Phan Thị P, sinh năm 1959. Có mặt.

Đều trú tại: Bản C, xã Đ, huyện C tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 09/02/2019, Lương Văn C làm thịt dê mời vợ chồng anh Lô Văn Trường (trú cùng bản), vợ chồng anh Cao Thanh H, trú tại huyện C, tỉnh Thanh Hóa và bà Phan Thị P (là mẹ của Lương Văn C) đến ăn cơm tại nhà mình. Khi mọi người đang ngồi ăn cơm, thì bà P múc một tô thịt dê đưa về nhà cho anh Lương Văn T (là em ruột của C) và Lương Văn T1 trú cùng bản uống rượu. Sau đó, bà P tiếp tục đi xuống nhà C để ăn cơm. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, vợ chồng anh Huy đi về trước, sau đó mọi người vẫn tiếp tục ăn cơm, uống rượu. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, bà P đi về nhà của mình và gặp T đứng trước cửa. Gặp bà P thì T nói "Mả cha mi khi mô cũng xuống dưới nó ăn cơm, cơm thì không nấu cho tau ăn" và nói "Tau đốt cả nhà ni luôn". Bà P chạy đến và nói "Mi đừng chửi nữa" thì bị T dùng tay phải đấm một phát vào mặt của bà P. Nghe thấy vậy, C từ nhà của mình chạy lên để can ngăn nhưng T tiếp tục chửi, đòi đánh bà P và C. Nghe thấy T chửi đe dọa đánh mình và mẹ, do bức xúc nên C đã dùng tay phải đấm một phát trúng vào má bên phải của anh Lương Văn T, bị đấm thì anh T chạy vào giường ngủ đối diện cửa chính lấy ra một cây gậy gỗ tròn đánh một phát trúng vào tay trái của C. Bị đánh, C liền giật lấy cây gậy từ tay của anh T và dùng chiếc gậy đó đánh vào hông bên trái của anh T. Sau đó anh T1 từ dưới nhà C chạy lên và kéo C ra, bà P giật lấy cây gậy từ C và đem đi cất. Lúc đó anh T vẫn lao vào để đánh C, thấy vậy C ôm anh T cả hai đẩy nhau vào ngay cửa sổ, C dùng tay trái quặp cổ anh T và dùng tay phải tát hai phát vào má bên phải của anh T. Sau đó, anh Lô Văn Trường vào can ngăn và đưa C về nhà. Đến ngày 13/02/2019, anh T kêu đau nên C đã chở T ra Bệnh viện đa khoa khu vực Tây Nam Nghệ An để khám, khi đang làm thủ tục nhập viện thì anh T trốn về. Sau đó C chở T về nhà. Đến ngày 14/02/2019, mọi người phát hiện anh T chết trên giường ngủ nhà mình.

Ngày 14/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã thành lập hội đồng tiến hành khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm tử thi xác định nguyên nhân dẫn đến cái chết của anh Lương Văn T.

Cùng ngày, C đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông xin đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi anh Lương Văn T ngày 14/02/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An thể hiện: Khám ngoài: Vùng mặt bên phải, cách trên trước da tai phải 6cm, cách ngang sau cánh mũi phải 8cm có 01 vùng sưng phù nề, bầm tụ máu, hình không xác định, kích thước (19x13)cm; ngay mồm khuỷu tay phải có 01 vết xây xước da, bầm tụ máu, kích thước (1x0,3)cm; vùng

hông bên trái, cách dưới sau rốn 25cm, cách trên sau gai chậu trước trên bên trái 12cm có 01 vùng sưng phù nề, bầm tụ máu, hình không xác định, kích thước (14x6)cm. Khám trong: Tổ chức dưới da vùng mặt bên phải bị bầm tụ máu nặng; tổ chức dưới da vùng đầu không bị bầm tụ máu, xương hộp sọ không bị nứt, vỡ, lún; khe liên thùy vùng đỉnh bán cầu đại não phải chứa nhiều máu đông và không đông; tổ chức dưới da vùng cổ, ngực, bụng không bị bầm tụ máu; xương sườn, xương ức không bị gãy; tim, phổi, gan, thận không bị tổn thương; dạ dày không bị viêm loét, không chứa thức ăn; ổ bụng không có máu. Ngoài ra không tìm thấy tổn thương gì khác.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 100/KL-PC09(PY) ngày 13/3/2019, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Trong mẫu máu của nạn nhân Lương Văn T do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An gửi tới giám định ngày 16/02/2019 không tìm thấy Ethanol, bên ngoài nạn nhân bị hai vùng sưng phù nề, bầm tụ máu, tương ứng với vết ở mục 1.3 phần khám ngoài (Vùng mặt bên phải, cách trên trước dải tai phải 6cm, cách ngang sau cánh mũi phải 8cm có 01 vùng sưng phù nề, bầm tụ máu, hình không xác định, kích thước (19x13)cm), tổ chức dưới da bị bầm tụ máu nặng. Trong hộp sọ, trong màng cứng, khe liên thùy bán cầu đại não phải chứa máu đông và không đông; tại các khe liên hồi, liên thùy hai bán cầu đại não chứa dịch phù; tổ chức não, tiểu não phù, khoang dưới nhện, lều tiểu não phù. Nguyên nhân Lương Văn T chết do phù não, xuất huyết não do chấn thương.

Tại Công văn số 33/BL-PC09(PY) ngày 15/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An về việc biện luận dấu vết thể hiện: Nếu Lương Văn C dùng nắm đấm tay phải đánh vào vùng mặt bên phải của Lương Văn T (lúc này anh T đang quay người hướng sang trái, người phía bên phải đối diện với C) thì vẫn tạo ra được dấu vết có đặc điểm mô tả ở mục 1.3 (phần khám ngoài) và nguyên nhân chết thể hiện trong Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 100/KL-PC09(PY) ngày 13/3/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An.

Về dân sự: Sau khi anh Lương Văn T chết, Lương Văn C đã tổ chức mai táng cho anh T và bồi thường cho bố mẹ của anh T là ông Lương Văn Đ và bà Phan Thị P số tiền 15.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 44/2019/HS-ST ngày 29/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An quyết định: Tuyên bố bị cáo Lương Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 135; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lương Văn C 09 tháng tù.

Ngày 06/9/2019, bị cáo Lương Văn C làm đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lương Văn C vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lương Văn C, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức phạt tù, cải biến pháp cho bị cáo hưởng án treo. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 135; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Văn C 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng.

Người bào chữa của bị cáo Lương Văn C trình bày quan điểm: Về nội dung, tính chất vụ án đã rõ. Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; hoàn cảnh gia đình bị cáo đặc biệt khó khăn, bố mẹ già, vợ bỏ đi, con còn nhỏ; bị cáo là lao động chính. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo hưởng án treo là hợp lý. Người bào chữa thống nhất cao với ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận và cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định; nội dung, hình thức đơn kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lương Văn C khai nhận: Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 09/02/2019, tại nhà ông Lương Văn Đ ở Bản C, xã Đ, huyện C tỉnh Nghệ An, Lương Văn C trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh do bị hại anh Lương Văn T có hành vi trái pháp luật nghiêm trọng đối với bị cáo và mẹ bị cáo (cũng là mẹ bị hại) nên đã có hành vi xô xát, đâm 01 cái và tát 02 cái vào vùng má phải của anh T. Hậu quả đến ngày 14/02/2019, anh T tử vong. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể bị hại, bản kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lương Văn C về tội “Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 135 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo của bị cáo, thấy: Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Lương Văn C là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh của bị cáo đã dẫn đến chết người. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 09 tháng tù là có căn cứ, đảm bảo tính giáo dục, răn đe và nghiêm minh của pháp luật nên không có cơ sở xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; giữa bị cáo và bị hại là hai anh em ruột, nguyên nhân anh T chết là do vết thương mà bị cáo gây ra nhưng vì anh T đã có hành vi trái pháp luật nghiêm trọng đối với bị cáo và mẹ bị cáo (cũng là mẹ bị hại); sau khi sự việc xảy ra, bị cáo cũng không bỏ mặc bị hại, khi anh T kêu đau bị cáo đã đưa anh T đi khám và điều trị nhưng anh T bỏ về nên bị tử vong; hậu quả xảy ra là ngoài mong muốn của bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số; gia đình thuộc diện hộ nghèo; có 03 anh em, trong đó anh trai và em trai của bị cáo đã chết; vợ bỏ đi, con còn nhỏ; tại phiên tòa phúc thẩm đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ nghiêm. Do đó, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về án phí: Bị cáo Lương Văn C được chấp nhận một phần kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lương Văn C, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 135; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt: Bị cáo Lương Văn C 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lương Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND h. C;
- Chi cục THADS h. C;
- Công an h. Con Cuông;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- UBND xã Đ, h. C;
- Bị cáo
- Lưu Hsơ, Toà hsự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Từ